

Số: 36 /2026/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 14 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở số 30/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2024/QH15, Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 159/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về Bảo hiểm xã hội tự nguyện;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 3744/TTr-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số 453/BC-HĐND ngày 02

tháng 10 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;
- b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

1. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

Mỗi thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

2. Tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

- a) Thôn, xóm, tổ dân phố có dưới 150 hộ gia đình: có 03 thành viên, gồm 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và 01 Tổ viên.
- b) Thôn, xóm, tổ dân phố có từ 150 hộ gia đình trở lên: có từ 03 đến 10 thành viên, gồm 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và Tổ viên.

Điều 3. Mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

1. Mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng

- a) Tổ trưởng: 1.771.000 đồng/người/tháng;
- b) Tổ phó: 1.518.000 đồng/người/tháng;
- c) Tổ viên: 1.265.000 đồng/người/tháng.

2. Hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hằng tháng đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự là 33.000 đồng/người/tháng. Trường hợp quy định khác của tỉnh có mức hỗ trợ cao hơn thì được hỗ trợ theo một mức cao nhất.

3. Mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự khi được cử đi thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ

a) Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau được bồi dưỡng 13.000 đồng/đêm, tối đa 10 đêm/người/tháng.

b) Khi làm nhiệm vụ ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được bồi dưỡng 130.000 đồng/người/ngày.

4. Chế độ, chính sách đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ.

a) Trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ được hỗ trợ thanh toán chi phí khám, chữa bệnh như mức hưởng bảo hiểm y tế cho đối tượng này khi tham gia bảo hiểm y tế.

b) Trong thời gian điều trị nội trú được hỗ trợ tiền ăn hàng ngày 72.000 đồng/người/ngày đến khi ổn định sức khỏe ra viện.

c) Trường hợp chưa tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện khi thực hiện nhiệm vụ mà bị tai nạn dẫn đến chết: Thân nhân được hưởng trợ cấp tiền tuất bằng 84.240.000 đồng; tiền mai táng phí bằng 23.400.000 đồng.

Điều 4. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện Nghị quyết từ nguồn ngân sách nhà nước, được bố trí trong dự toán giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị theo phân cấp hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 10 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Nghị quyết số 32/2024/NQ-HĐND ngày 25

tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm hoạt động và một số chế độ chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVIII, Kỳ họp thứ 7 (chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp; Cục Xây dựng phong trào bảo vệ ANTQ - Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phan Thăng An